TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** TỈNH ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST- DS	*Krông Năng, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xét giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Thư ký phiên họp: Ông Tạ Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên họp*:** Ông Nguyễn Cát Cảng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2018/TLST-VDS, ngày 18 tháng 12 năm 2018, về "*yêu cầu xét giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 15/2018/QĐ- MPH, ngày 25 tháng 12 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trương Quang Đ, chức vụ: Phó chi cục trưởng, là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (*Giấy ủy quyền số 51/GUQ-CCTHADS ngày 25 tháng 12 năm 2018*).

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T.

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ý kiến của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Theo Quyết định thi hành án số 564/QĐ-THA ngày 11/5/2011 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện K thì ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T phải thi hành khoản tiền án phí DSST với số tiền 22.268.800 đồng. Chi cục thi hành án dân sự huyện K đã thu được 4.200.000 đồng tiền án phí nộp ngân sách Nhà nước đối với ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T. Kết

quả xác minh cho thấy: ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ và không có tài sản trên địa bàn xã E để thi hành án.

Nay ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T đã đủ điều kiện để được đề nghị xét giảm một phần nghĩa vụ thi hành án về khoản nộp Ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 3 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Chi cục Thi hành án dân sự huyện K đề nghị Tòa án nhân dân huyện K xem xét, xét giảm một phần tiền án phí nộp ngân sách Nhà nước với số tiền đề nghị xét giảm là 4.517.200 đồng đối với ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, đề nghị Tòa án xem xét, xét giảm một phần tiền thi hành án cho ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T với số tiền theo đề nghị là 4.517.200 đồng theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk nhận định:

[1] Hồ sơ đề nghị xét giảm thi hành án đối với khoản thu nộp Ngân sách Nhà nước của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K đối với ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T đã được lập đầy đủ, phù hợp với quy định tại Điều 62 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014.

[2] Xét đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K: Theo Quyết định thi hành án số 564/QĐ-THA ngày 11/5/2011 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện K thì ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T phải thi hành khoản tiền án phí DSST với số tiền 22.268.800 đồng, ông C và bà T đã thi hành được số tiền là 4.200.000 đồng. Ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T có hộ khẩu T trú tại thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương, chính quyền địa phương không rõ đi đâu. Về tài sản và nguồn thu nhập: Ông C và bà T không có bất kỳ nguồn thu nhập và tài sản gì (gồm cả động sản và bất động sản) tại địa phương để đảm bảo thi hành án.

Vì vậy, việc Chi cục Thi hành án dân sự huyện K đề nghị Tòa án nhân dân huyện K xét giảm một phần tiền án phí nộp Ngân sách Nhà nước với số tiền là 4.517.200 đồng đối với ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 và khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước nên cần chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 369; Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 61, Điều 62 và Điều 63 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014; khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước.

1. Chấp nhận văn bản đề nghị xét giảm thi hành án đối với khoản thu nộp Ngân sách Nhà nước của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K đối với ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T.

2. Ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T được giảm một phần tiền án phí DSST nộp ngân sách Nhà nước với số tiền là 4.517.200 đồng, số tiền ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T còn phải thi hành là 13.551.600 đồng (*Mười ba triệu năm trăm năm mươi mốt ngàn sáu trăm đồng*) theo Quyết định thi hành án số 564/QĐ-THA ngày 11/5/2011 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân huyện K có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk.
-VKSND H. K;
-CCTHADS H.K;
- Người được miễn THADS
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý